

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 7008/QĐ-SGDĐT ngày 24/9/2025 của Sở GDĐT)

I. Quy định chung

- (1). Thời gian làm bài thi: 60 phút (Không tính thời gian phát đề).
- (2). Phạm vi kiến thức: Chương trình môn Tiếng Anh THCS, chủ yếu là chương trình lớp 9
- (3). Hình thức bài thi: Trắc nghiệm 4 lựa chọn, 1 phương án đúng duy nhất.
- (4). Mức độ nhận thức trong đề thi: Nhận biết 40%; Thông hiểu 30%; Vận dụng 30%
- (5). Các câu trong đề thi không trùng với các đề thi đã công bố trong 3 năm gần đây và không sao chép y nguyên câu hỏi từ đề nguồn. Đề ra đáp ứng yêu cầu đánh giá năng lực, phẩm chất học sinh; đảm bảo chính xác, khoa học, có tính sáng tạo, phân hóa được trình độ học sinh.

II. Cấu trúc đề thi

| TT | Mạch kiến thức | Nội dung/ dạng bài | Cấp độ tư duy | | | Số câu | Số điểm |
|------|----------------|---|---------------|------|----------|--------|---------|
| | | | Biết | Hiểu | Vận dụng | | |
| 1 | Language | 1. Chọn từ có phần gạch chân được phát âm khác với các từ còn lại (2 câu hỏi) | 12 | 2 | 2 | 16 | 4,0 |
| | | 2. Sắp xếp các câu thành đoạn hội thoại (2 câu hỏi) | | | | | |
| | | 3. Chọn từ/ cụm từ/ mệnh đề đúng điền vào chỗ trống hoàn thành câu (12 câu hỏi) | | | | | |
| 2 | Reading | 1. Chọn từ/ cụm từ đúng để điền vào chỗ trống trong 1 thông báo/ quảng cáo ... (đoạn văn bản dài khoảng 100 từ) (3 câu hỏi) | 4 | 8 | 2 | 14 | 3,5 |
| | | 2. Đọc đoạn văn (160-180 từ) về chủ đề đã học và chọn từ/ cụm từ đúng để điền vào chỗ trống (5 câu hỏi) | | | | | |
| | | 3. Đọc bài đọc (180-200 từ) về chủ đề đã học và chọn câu trả lời đúng (6 câu hỏi) | | | | | |
| 3 | Writing | 1. Chọn câu có nghĩa tương đương với câu cho trước (5 câu hỏi) | | 2 | 8 | 10 | 2,5 |
| | | 2. Chọn câu đúng trong các phương án kết hợp 2 câu đơn (5 câu hỏi) | | | | | |
| TỔNG | | | 16 | 12 | 12 | 40 | 10 |